

Hải Hà, ngày 10 tháng 8 năm 2021.

Số:67/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 51/2021/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D1, sinh 1991.

Địa chỉ: Số nhà 76 khu N1, thị trấn Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 109 phố M1, thị trấn Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D1 và anh Nguyễn Thanh T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị D1 và anh Nguyễn Thanh T1 có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh K1, sinh ngày 10/4/2016. Chị Nguyễn Thị D1 sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Minh K1 kể từ tháng 7 năm 2021 đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Thanh T1 phải cấp

dưỡng nuôi con với số tiền 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 8 năm 2021 đến khi cháu K1 trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị D1 và anh Nguyễn Thanh T1 không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị D1 phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị D1 đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006992 ngày 17/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà. Trả lại chị D1 số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh.*
- *VKSND huyện Hải Hà;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh.*
- *UBND TT Q1;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hương Lan